

Số: 2546 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 12 tháng 07 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt giá trị bồi thường, hỗ trợ đất đai, tài sản, các hạng mục công trình xây dựng trên đất và các khoản hỗ trợ theo quy định của Công ty cổ phần Vận tải và Kinh doanh tổng hợp do GPMB để thực hiện dự án Hạ tầng kỹ thuật tại Khu đất Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ GTVT Bình Định và các khu vực liền kề, phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 28/5/2019 và Quyết định số 58/2019/QĐ-UBND ngày 09/12/2019 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định kèm theo Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 21/2023/QĐ-UBND ngày 14/5/2023 của UBND tỉnh ban hành đơn giá nhà cửa, vật kiến trúc và mồ mả trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 25/3/2021 của UBND tỉnh ban hành đơn giá bồi thường, hỗ trợ thiệt hại về cây cối, hoa màu khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 4360/QĐ-UBND ngày 21/11/2017 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đất Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ GTVT Bình Định và các khu vực liền kề, phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn;

Theo đề nghị của Hội đồng bồi thường Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh tại

Tờ trình số 83/TTr-HĐBT ngày 02/6/2023 và kết quả thẩm định của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 744/TTr-STNMT ngày 27/6/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ cho Công ty cổ phần Vận tải và Kinh doanh tổng hợp do GPMB để thực hiện dự án Hạ tầng kỹ thuật tại Khu đất Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ GTVT Bình Định và các khu vực liên kề, phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn, với nội dung như sau:

1. Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ và chi phí phục vụ công tác bồi thường, GPMB (2%) là 22.986.901.103 đồng, trong đó:

- Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ: 22.536.177.552 đồng;
- Chi phí thực hiện công tác phục vụ GPMB (2%): 450.723.551 đồng.

(Trong đó, chi phí thẩm định 0,2% là 45.072.000 đồng. Riêng chi phí thẩm định của Sở Tài nguyên và Môi trường là 31.551.000 đồng).

2. Nguồn vốn chi trả: Vốn ngân sách Nhà nước.

(Chi tiếp theo Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh chủ trì, chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Trưởng ban Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh, Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh N.T.C.Hoàng;
- CVP, PVPKT;
- Lưu: VT, K16, K14.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tự Công Hoàng

Phụ lục

GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ DO GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG DỰ ÁN HẠ TẦNG KỸ THUẬT TẠI KHU ĐẤT TRUNG TÂM ĐÀO TẠO NGHIỆP VỤ GTVT BÌNH ĐỊNH VÀ CÁC KHU VỰC LIỀN KỀ, PHƯỜNG QUANG TRUNG, THÀNH PHỐ QUY NHƠN

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của UBND tỉnh Bình Định)

S T T	Tên Đơn vị	Địa chỉ	Tổng DT đất bị thu hồi (m ²)	Giá trị bồi thường, hỗ trợ (đồng)						Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ (đồng)	Ghi chú
				BT, HT về đất	Nhà cửa, VKT	Cây cối	HT ngừng việc cho NLĐ	HT ổn định SXKD	Chi phí vận chuyển tháo dỡ		
1	Công ty cổ phần Vận tải và Kinh doanh tổng hợp	P.Quang Trung, TP.Quy Nhon	10.155,50	761.662.500	20.869.150.834	30.172.800	281.433.000	437.308.418	156.450.000	22.536.177.552	Chi phí vận chuyển tháo dỡ theo kết quả Chứng thư thẩm định giá số 06/2023/CT-TS-BĐ đã được Sở Tài chính thẩm định
A	Tổng		10.155,50	761.662.500	20.869.150.834	30.172.800	281.433.000	437.308.418	156.450.000	22.536.177.552	
B	Chi phí GPMB (2%): A x 2%									450.723.551	
C	Tổng cộng: (I) + (II)									22.986.901.103	